成语 则

HSK 5 - L7a - 1/1

chéngyů zé mángrén 士兵

zhìhuì dàxiàng

分别

fēnbié

尾巴

wěiba

shànzi

寻找

xúnzhǎo

绳子

piànmiàn

shéngzi

píng

jiélùn

váchi

shìbīng

结论

qiáng

mō

xiā

胡说

húshuō